TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 213/2019/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 27 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 411/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Nguyễn Thành Tiên**, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn An Ngãi Tây, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Bà **Phạm Thị Thu Quà**, sinh năm 1995. Địa chỉ: Tổ 98, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Tiên và bà Quà kết hôn vào ngày 11/7/2018, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, giữa hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng ông Tiên, bà Quà bất đồng quan điểm sống, ông Tiên đam mê cờ bạc, cá độ bóng đá dẫn đến kinh tế vợ chồng lâm vào hoàn cảnh khó khăn. Ông Tiên, bà Quà xác định tình cảm vợ chồng không còn, không mang lại hạnh phúc cho nhau, đời sống hôn nhân không thể kéo dài nên cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Ông Tiên, bà Quà xác định trong thời kỳ hôn ông Tiên và bà Quà không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông Tiên, bà Quà xác định trong thời kỳ hôn ông Tiên và bà Quà không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Ông Tiên, bà Quà xác định trong thời kỳ hôn ông Tiên và bà Quà không có nợ chung.

Xét thấy: Ông Tiên, bà Quà quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, đời sống vợ chồng không có hạnh phúc do ông Tiên đam mê cờ bạc, cá độ bóng đá dẫn đến kinh tế vợ chồng lâm vào hoàn cảnh khó khăn. Ông Tiên, bà Quà cùng xác định không còn tình cảm vợ chồng. Việc ông bà xin thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của ông Tiên, bà Quà về việc yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn".

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thành Tiên và bà Phạm Thị Thu Quà.

- Về quan hệ con chung: Ông Tiên, bà Quà xác định trong thời kỳ hôn ông Tiên và bà Quà không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Tiên, bà Quà xác định trong thời kỳ hôn ông Tiên và bà Quà không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Ông Tiên, bà Quà xác định trong thời kỳ hôn ông Tiên và bà Quà không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng ông Nguyễn Thành Tiên và bà Phạm Thị Thu Quà tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình 300.000 đồng ông Tiên, bà Quà đã nộp theo biên lai thu số 0004054 ngày 03/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Ông Nhật, bà Kiều đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, TPĐN;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hùng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 192/2019/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 21 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 374/2019/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019, giữa:

Người yêu cầu:

+ Ông **Vương Lê Huy Nhật**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 02 đường Ngô Văn Sở, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà **Mai Thị Oanh Kiều**, sinh năm 1991. Địa chỉ: : Số 02 đường Ngô Văn Sở, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

+ Ông **Vương Lê Huy Nhật**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 02 đường Ngô Văn Sở, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà **Mai Thị Oanh Kiều**, sinh năm 1991. Địa chỉ: : Số 02 đường Ngô Văn Sở, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Vương Lê Huy Nhật và bà Mai Thị Oanh Kiều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Vương Lê Huy Nhật và bà Mai Thị Oanh Kiều thống nhất về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Vương Gia Bảo, sinh ngày 18/8/2014 và Vương Gia Hưng, sinh ngày 11/9/2018 cho bà Kiều trực tiếp nuôi dưỡng, ông Vương Lê Huy Nhật không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nhật và bà Kiều xác định không có.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Nhật và bà Kiều tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Nhật, bà Kiều đã nộp theo biên lai thu số 0006491 ngày 04 tháng 10 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Phạm Thanh Hùng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2017/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 22 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với

nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu ông Lê Cao Sơn - Sinh năm: 1961. Địa chỉ: Số 33 Nam Trân, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phan Thị Gia Hậu, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 49 Núi Thành, quận Hải Châu, tp Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu ông Lê Cao Sơn - Sinh năm: 1961. Địa chỉ: Số 33 Nam Trân, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phan Thị Gia Hậu, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 49 Núi Thành, quận Hải Châu, tp Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Cao Sơn và bà Phan Thị Gia Hậu đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Lê Cao Sơn và bà Phan Thị Gia Hậu thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Lê Thị Phương Anh, sinh ngày 22/08/2008 cho ông Sơn trực tiếp nuôi dưỡng, bà Phan Thị Gia Hậu không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Sơn, bà Hậu xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Sơn, bà Hậu xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Lê Cao Sơn và bà Phan Thị Gia Hậu tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Sơn, bà Hậu đã nộp theo biên lai thu số 0006769 ngày 06 tháng 02 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Thanh Khê Đông;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Trần Hữu Vinh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

Số: 11/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Liên Chiểu, ngày 26 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 72 / 2017 /TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

+ Nguyễn Thành Vinh, sinh năm 1987.

+ Đặng Thị Hàn Hải, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Tổ 24, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

+ Nguyễn Thành Vinh, sinh năm 1987.

+ Đặng Thị Hàn Hải, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Tổ 24, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành Vinh và bà Đặng Thị Hàn Hải đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Vinh và bà Hải xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà có 01con chung tên là: Nguyễn Tuấn Kiệt, sinh ngày 29/03/2010. Khi ly hôn, thống nhất giao con chung Nguyễn Tuấn Kiệt cho bà Hải nuôi dưỡng, ông Vinh cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Ông Vinh và bà Hải xác định không có.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Vinh và bà Hải tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Vinh, bà Hải đã nộp theo biên lai thu số 0006855 ngày 13 tháng 03 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

- UBND phường Hòa Hiệp Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hữu Vinh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2017/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 28 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2017/TLST-HNGĐ ngày14 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu ông Hồ Quang Linh - Sinh năm: 1988. Địa chỉ: Tổ 53, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phạm Thị Hiếu Huyền, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 86 đường Lê Lợi, trị trấn Quảng Phú, huyện CưMgar, tỉnh ĐắkLắk.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Quang Linh và bà Phạm Thị Hiếu Huyền đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Hồ Quang Linh và bà Phạm Thị Hiếu Huyền thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Hồ Yến My, sinh ngày 29/4/2012 cho bà Huyền trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hồ Quang Linh không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Linh, bà Huyền xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Linh, bà Huyền xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Hồ Quang Linh và bà Phạm Thị Hiếu Huyền tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Linh, bà Huyền đã nộp theo biên lai thu số 0006789 ngày 14 tháng 02 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Hòa Minh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Trần Hữu Vinh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33/2017/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 28 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Ngô Viết Phú và bà Nguyễn Thị Bích Dung.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn: Ông **Ngô Viết Phú**, sinh năm 1972.

*Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Bích Dung**, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Tổ 199, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Viết Phú và bà Nguyễn Thị Bích Dung đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Ngô Viết Phú và bà Nguyễn Thị Bích Dung thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Hồ Yến My, sinh ngày 29/4/2012 cho bà Huyền trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hồ Quang Linh không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Linh, bà Huyền xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Linh, bà Huyền xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Hồ Quang Linh và bà Phạm Thị Hiếu Huyền tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Linh, bà Huyền đã nộp theo biên lai thu số 0006789 ngày 14 tháng 02 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Hòa Minh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Trần Hữu Vinh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2017/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 22 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu ông Lê Cao Sơn - Sinh năm: 1961. Địa chỉ: Số 33 Nam Trân, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phan Thị Gia Hậu, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 49 Núi Thành, quận Hải Châu, tp Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu ông Lê Cao Sơn - Sinh năm: 1961. Địa chỉ: Số 33 Nam Trân, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phan Thị Gia Hậu, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 49 Núi Thành, quận Hải Châu, tp Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Cao Sơn và bà Phan Thị Gia Hậu đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Lê Cao Sơn và bà Phan Thị Gia Hậu thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Lê Thị Phương Anh, sinh ngày 22/08/2008 cho ông Sơn trực tiếp nuôi dưỡng, bà Phan Thị Gia Hậu không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Sơn, bà Hậu xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Sơn, bà Hậu xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Lê Cao Sơn và bà Phan Thị Gia Hậu tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Sơn, bà Hậu đã nộp theo biên lai thu số 0006769 ngày 06 tháng 02 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Thanh Khê Đông;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Trần Hữu Vinh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2017/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 13 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu ông Lê Tiến Hùng - Sinh năm: 1977 và bà Hoàng Thị Vân, sinh năm 1982. Cùng địa chỉ: Số 79 đường Nguyễn Huy Tự, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu ông Lê Tiến Hùng - Sinh năm: 1977 và bà Hoàng Thị Vân, sinh năm 1982. Cùng địa chỉ: Số 79 đường Nguyễn Huy Tự, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Tiến Hùng và bà Hoàng Thị Vân đều yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Lê Tiến Hùng và bà Hoàng Thị Vân thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Lê Hoàng Yến Nhi, sinh ngày 09/7/2008 cho bà Hoàng Thị Vân trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lê Tiến Hùng không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Hùng, bà Vân xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Hùng, bà Vân xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đ ông Lê Tiến Hùng và bà Hoàng Thị Vân tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Hùng, bà Vân đã

nộp theo biên lai thu số 0006764 ngày 23 tháng 01 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Thanh Khê Đông;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2017/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 20 tháng 01 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 05/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu: Ông Đồng Minh Hiếu - Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Tổ 49B, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố

Đà Nẵng và bà Phan Thị Cẩm Nhung - Sinh năm: 1981. Địa chỉ: Thôn Quan Nam 5, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu: Ông Đồng Minh Hiếu - Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Tổ 49B, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Phan Thị Cẩm Nhung - Sinh năm: 1981. Địa chỉ: Thôn Quan Nam 5, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Đồng Minh Hiếu và bà Phan Thị Cẩm Nhung đều yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Đồng Minh Hiếu và bà Phan Thị Cẩm Nhung thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Đồng Minh Tâm - sinh ngày 01.11.2004 và Đồng Thị Cẩm Vy, sinh ngày 02.7.2008 cho bà Nhung trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hiếu không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Hiếu, bà Nhung xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Hiếu, bà Nhung xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 200.000đ ông Đồng Minh Hiếu và bà Phan Thị Cẩm Nhung tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 200.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Hiếu, bà Nhung đã nộp theo biên lai thu số 0006751 ngày 06 tháng 01 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Hòa Khánh Nam;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2017/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 03 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2016 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 402/2016/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2016.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu: Ông Nguyễn Quốc Sỹ - Sinh năm: 1980. Địa chỉ: Tổ 45A, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Nguyễn Thị Kim Yến - Sinh năm: 1984. Địa chỉ: Tổ 45A, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Quốc Sỹ - Sinh năm: 1980. Địa chỉ: Tổ 45A, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và bà Nguyễn Thị Kim Yến - Sinh năm: 1984. Địa chỉ: Tổ 45A, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc Sỹ và bà Nguyễn Thị Kim Yến đều yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Nguyễn Quốc Sỹ và bà Nguyễn Thị Kim Yến thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung: Nguyễn Thùy Lan Anh - sinh ngày 26.12.2011 cho bà Yến trực tiếp nuôi dưỡng, ông Sỹ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông Sỹ, bà Yến xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Sỹ, bà Yến xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 200.000đ ông Nguyễn Quốc Sỹ và bà Nguyễn Thị Kim Yến tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 200.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Sỹ, bà Yến đã nộp theo biên lai thu số 0003984 ngày 20 tháng 12 năm 2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Hòa Khánh Nam;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Trần Hữu Vinh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2016/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 30 tháng 11năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 210, Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 227, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2016 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 358/2016/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2016.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Người yêu cầu: Ông Hoàng Đình Hiệp - Sinh năm: 1967. Địa chỉ: Thôn An Trú, xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và bà Huỳnh Thị Yến Nga - Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Số 62 đường Dương Đức Hiền, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu: Ông Hoàng Đình Hiệp - Sinh năm: 1967. Địa chỉ: Thôn An Trú, xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và bà Huỳnh Thị Yến Nga - Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Số 62 đường Dương Đức Hiền, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Đình Hiệp và bà Huỳnh Thị Yến Nga đều yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông Hiệp và bà Nga xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có con chung.

+ Về tài sản chung: Ông Hiệp, bà Nga xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Ông Hiệp, bà Nga xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông, bà không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 200.000đ ông Hoàng Đình Hiệp và bà Huỳnh Thị Yến Nga tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào 200.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông Hiệp, bà Nga đã nộp theo biên lai thu số 0003923 ngày 16 tháng 11 năm 2016 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *UBND phường Hòa Khánh Nam;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
Thẩm phán

Trần Hữu Vinh